

Lộc Hà, ngày 22 tháng 8 năm 2019

Số: 235 /QĐ-BV

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2018
của Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỘC HÀ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1703/QĐ-UBND tỉnh Hà Tĩnh ngày 25/6/2007 về việc Thành lập Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Hà;

Căn cứ Thông báo số:1776 /TB-SYT ngày 20/8/2019 về việc Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2018;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà,

QUYẾT ĐỊNH:

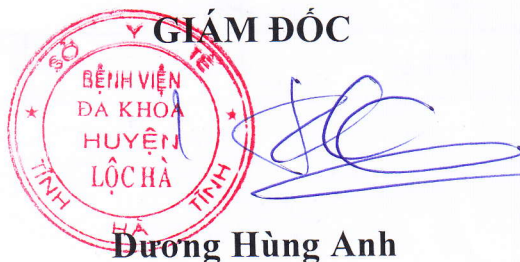
Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 của Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà *(theo biểu đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCKT ;
- Cổng thông tin điện tử BV.

GIÁM ĐỐC

Đương Hùng Anh

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2018

(Kèm theo Quyết định số: 235 /QĐ-SYT ngày 22 / 8/2019 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0
1	Lệ phí			
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	0
1	Chi sự nghiệp	0	0	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	3.538	3.538	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.538	3.538	0
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	40	40	0
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	40	40	0
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	3.498	3.498	0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	22	22	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.476	3.476	0
		0	0	